

Số: 105/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH**Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gilimex – Vĩnh Long****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty cổ phần khu công nghiệp Gilimex Vĩnh Long nộp ngày 25 tháng 5 năm 2021 và hồ sơ được bổ sung, hoàn thiện nộp ngày 01 tháng 6 năm 2022;

Xét báo cáo thẩm định số 4915/BKHĐT-QLKKT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần khu công nghiệp Gilimex Vĩnh Long.
2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gilimex Vĩnh Long.
3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.
4. Quy mô dự án:

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Long và các cơ quan liên quan hướng dẫn Nhà đầu tư phân kỳ đầu tư dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm

2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu đất khu công nghiệp trong kế hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Vĩnh Long tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 và các quyết định điều chỉnh (nếu có), phù hợp với quy hoạch phát triển khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quy hoạch xây dựng của khu công nghiệp đã được Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt; đồng thời đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP. Việc triển khai các giai đoạn tiếp theo phải được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP.

5. Vốn đầu tư của dự án:

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Long yêu cầu Nhà đầu tư tính toán lại và xác định chính xác tổng vốn đầu tư của dự án theo quy mô sử dụng đất của dự án (được phân kỳ đầu tư), đảm bảo tính toán đầy đủ các khoản chi phí để thực hiện dự án phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

7. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Tân Quới và xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xác định vị trí, ranh giới cụ thể của dự án trong phạm vi quy hoạch khu công nghiệp Bình Tân nằm trong quy hoạch phát triển các khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Long hướng dẫn Nhà đầu tư quy định cụ thể tiến độ thực hiện dự án theo quy mô sử dụng đất của dự án (được phân kỳ đầu tư), trong đó lưu ý tiến độ góp vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về kinh doanh bất động sản.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc theo dõi, chỉ đạo các khu công nghiệp hoạt động đúng quy định pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

a) Chịu trách nhiệm tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; thực hiện dự án phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc đổi tên khu công nghiệp Bình Tân thành khu công nghiệp Gilimex Vĩnh Long theo quy định.

b) Tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành.

c) Kiểm tra, xác định việc Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được Nhà nước cho thuê đất tại thời điểm cho thuê đất.

d) Đảm bảo điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong quá trình cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án;

Chỉ đạo các cơ quan có liên quan hướng dẫn Nhà đầu tư lập hồ sơ và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về đất đai, đồng thời có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai.

Trường hợp trong khu vực thực hiện dự án có tài sản công thì phải xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo không thất thoát tài sản nhà nước.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan và Nhà đầu tư xây dựng phương án hoàn trả kênh rạch, tuân thủ quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo việc triển khai dự án không ảnh hưởng tới việc quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi và khả năng canh tác của người dân trong khu vực, tuân thủ quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ, hẹp do Nhà nước quản lý (nếu có) đáp ứng tiêu chí theo quy định tại khoản 1 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai);

đ) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổng hợp địa điểm thực hiện và quy mô diện tích của dự án vào quy hoạch tỉnh Vĩnh Long thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 5 năm 2021 - 2025, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện có liên quan thời kỳ 2021 - 2030; chịu trách nhiệm rà soát và đảm bảo tiến độ giao đất cho dự án phù hợp với chỉ tiêu đất khu công nghiệp trong quy hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Vĩnh Long tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022.

e) Tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án; đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm thực hiện dự án.

g) Chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Long và các cơ quan có liên quan yêu cầu Nhà đầu tư:

- Phân kỳ đầu tư dự án và thực hiện các cam kết tại hồ sơ dự án, đảm bảo đáp ứng các điều kiện về đầu tư hạ tầng khu công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án, trong đó có việc góp vốn và huy động vốn theo cam kết của nhà đầu tư, đảm bảo đáp ứng theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan; hướng dẫn Nhà đầu tư tuân thủ các điều kiện kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản;

- Yêu cầu nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

- Phối hợp với nhà đầu tư triển khai phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định; đảm bảo an toàn về môi trường và kết nối thuận lợi giữa khu công nghiệp và khu dân cư vượt lũ đã được xây dựng; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện dự án và thu hút đầu tư để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất, tránh khiếu nại, khiếu kiện.

3. Công ty cổ phần khu công nghiệp Gilimex Vĩnh Long (Nhà đầu tư)

a) Chỉ được triển khai dự án sau khi:

- Đáp ứng các điều kiện đầu tư hạ tầng khu công nghiệp quy định tại Điều 9 và các quy định có liên quan của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

- Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng đất trồng lúa.

- Thực hiện các thủ tục về bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn; đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm

2022 của Chính phủ khi thực hiện hoạt động kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

b) Đảm bảo góp đủ vốn chủ sở hữu theo đúng tiến độ cam kết và tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai.

c) Thực hiện ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Điều 3. Điều khoản thi hành

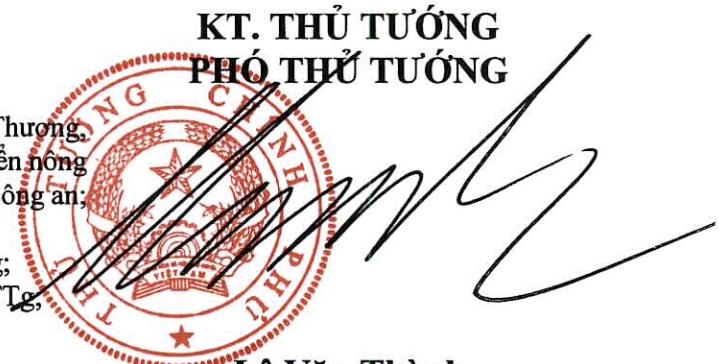
1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Như khoản 2 Điều 3;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Quốc phòng, Công an;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Long;
- Văn phòng Chính phủ: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTT, QHĐP, TGĐ Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b).

12



Lê Văn Thành